

Bản án số: 90/2024/HS-ST

Ngày: 23/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Bạch Hưng Thành.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Anh và bà Cao Thị Hải An.

- Thư ký phiên toà: Bà Hồ Thị Hằng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2024, tại phòng xử án Toà án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 16/2024/HSST ngày 25 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 102/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Thào A C** (tên gọi khác: Không); sinh năm 1982 tại **huyện M, tỉnh Điện Biên**; nơi thường trú: **Bản H, xã H, huyện M, tỉnh Điện Biên**; nơi tạm trú: **Xóm E, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An**; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Không đi học; dân tộc: H'Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Tin lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Thào Chùng S** (đã chết) và bà **Ly Thị C1**; có vợ là **Hồ Thị D** và 04 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà **Phan Thị T** - Trợ giúp viên pháp lý của **Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh N, Chi nhánh S2** (có mặt).

- Bị hại: Anh **Ly A S1**, sinh năm 1979 (chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh **Ly A T1**, sinh năm 1993 (Là em ruột của anh **S1**); trú tại: **Bản H, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên** (vắng mặt).

- Người có quyền lợi liên quan:

1. Anh **Trần Văn H**, sinh năm 1986; Địa chỉ: **Xóm H, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An** (có mặt).

2. Công ty TNHH P.

Địa chỉ: **Số F, đường P, thành phố V, tỉnh Nghệ An**.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh **Nguyễn Thanh B**, sinh năm 1983; địa chỉ: **Xóm M, xã H, huyện Q, tỉnh Nghệ An** (vắng mặt).

3. Anh **Dương Đức H1**, sinh năm 1999; địa chỉ: **Thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An** (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thào A Chua có giấy phép lái xe mô tô số 110072001318 hạng A1 do **sở giao thông vận tải tỉnh Đ** cấp ngày 20/10/2015 hợp lệ theo quy định. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 21/9/2023, **Thào A C** điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER biển kiểm soát 27V-106.63 chở theo anh **Ly A S1** đi trên **quốc lộ A** theo hướng từ **thành phố V đi Hà Nội**. Khi đi đến Km 434+100m, thuộc địa phận **xã D, huyện D**, **Thào A C** điều khiển xe máy vượt lên bên phải xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 37C-160.88 kéo theo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 37R-021.49 do anh **Trần Văn H**, sinh năm 1986, trú tại **xóm H, xã T, huyện Q** điều khiển đang đi cùng chiều. Khi đang vượt, **Thào A C** phát hiện anh **Dương Đức H1** đang dắt xe mô tô biển kiểm soát 37E1-449.95 đi bộ cùng chiều trên làn đường dành cho xe thô sơ của phần đường phía Đông. **Thào A C** không dừng lại mà vẫn tiếp tục cho xe vượt lên nên phần tay phanh và tay lái bên phải xe mô tô va chạm vào khuỷu tay bên trái của anh **H1** khiến xe mô tô do **Thào A C** điều khiển ngã xuống đường, phần đuôi xe và toàn bộ cơ thể anh **Ly A S1** ngã trên làn đường xe cơ giới thứ 2 của làn đường phía Đông và va chạm với xe ô tô đầu kéo kéo theo sơ mi rơ moóc nói trên. Hậu quả anh **Ly A S1** tử vong tại chỗ.

Sau khi xảy ra tai nạn, Cơ quan CSĐT **Công an huyện D** đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm dấu vết, khám nghiệm tử thi và trưng cầu giám định.

* Tại biên bản xem xét dấu vết thân thể của anh **Dương Đức H1** ngày 22/9/2023 của CQCSĐT Công an huyện Diễn Châu thể hiện: (BL 143).

01 (một) vết sưng nề, bầm tụ máu kích thước (4x3cm) ngay sau phía trong khuỷu tay trái, tâm dấu vết cao cách gót chân 100cm.

* Tại bản Kết luận giám định tử thi số 844/KLGĐTT-TTPY ngày 03/10/2023 của Trung tâm pháp y **Sở Y** kết luận:

1. Các kết quả chính:

- Kết quả khám nghiệm:

+ Biện dạng toàn bộ đầu mặt, cổ, ngực, tổ chức não, tổ chức nội tạng, tim, phổi và gan thoát ra ngoài.

- Một số vết rách da tại các vị trí: Hõm nách bên phải, khuỷu tay bên trái đến sau mu bàn tay bên trái, bẹn bên trái và mu bàn chân bên trái.

+ Gãy khung chậu hai bên.

2. Kết luận:

Kết luận nguyên nhân chết: Nạn nhân **Ly A S1**, sinh năm 1979, trú tại bản Huổi Chá, **xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên** tử vong do: Suy tuần hoàn, suy hô hấp/ đa chấn thương. Đầu, mặt, ngực, bụng.

* Tại bản kết luận giám định dấu vết cơ học trong vụ tai nạn giao thông đường bộ số 303/KL-KTHS(DVCH) ngày 15/10/2023 của **Phòng K Công an tỉnh N** kết luận: (BL 122 -125).

1. Ngay trước thời điểm xảy ra tai nạn:

- Xe ô tô đầu kéo mang biển kiểm soát 37C-160.88 kéo theo sơ mi rơ moóc mang biển kiểm soát 37R-021.49 di chuyển theo hướng từ **thành phố V đi Hà Nội**, xe mô tô mang biển kiểm soát 27V1-106.63 và xe mô tô mang biển kiểm soát 37E1-449.95 di chuyển cùng chiều với xe ô tô đầu kéo mang biển kiểm soát 37C-160.88 kéo theo sơ mi rơ moóc mang biển kiểm soát 37R-021.49.

- Phần đường di chuyển ngay trước thời điểm xảy ra tai nạn:

+ Xe ô tô đầu kéo mang biển kiểm soát 37C-160.88 kéo theo sơ mi rơ moóc mang biển kiểm soát 37R-021.49 di chuyển trên làn đường dành cho xe cơ giới thứ 2 (tính từ **T sang Đ**) của phần đường phía Đông **đường Q**.

+ Xe mô tô mang biển kiểm soát 27V1-106.63 và xe mô tô mang biển kiểm soát 37E1-449.95 di chuyển trên làn đường dành cho xe thô sơ của phần đường phía Đông **đường Q**.

2. Xe ô tô đầu kéo mang biển kiểm soát 37C-160.88 kéo theo sơ mi rơ moóc mang biển kiểm soát 37R-021.49 có va chạm với xe mô tô mang biển kiểm soát 27V1-106.63.

- Vị trí va chạm đầu tiên:

+ Trên hiện trường: Ở làn đường dành cho xe cơ giới thứ 2 (tính từ **T sang Đ**) của phần đường phía Đông **đường Q**.

+ Trên phương tiện:

Trên xe ô tô đầu kéo mang biển kiểm soát 37C-160.88 kéo theo sơ mi rơ moóc mang biển kiểm soát 37R-021.49: Ở lớp ngoài của dây bánh lốp thứ 3 (tính từ sau ra trước) bên phải sơ mi rơ moóc.

Trên xe mô tô mang biển kiểm soát 27V1-106.63: Ở bên phải phần đuôi xe.

3. Xe ô tô đầu kéo mang biển kiểm soát 37C-160.88 kéo theo sơ mi rơ moóc mang biển kiểm soát 37R-021.49 có va chạm với cơ thể anh **Ly A S1**.

- Vị trí va chạm đầu tiên:

+ Trên hiện trường: Ở làn đường dành cho xe cơ giới thứ 2 (tính từ **T sang Đ**) của phần đường phía Đông **đường Q**.

+ Trên xe ô tô đầu kéo mang biển kiểm soát 37C-160.88 kéo theo sơ mi rơ moóc mang biển kiểm soát 37R-021.49: Ở dây bánh lốp thứ 3 (tính từ sau ra trước) bên phải sơ mi rơ moóc.

+ Trên cơ thể anh **Ly A S1**: Không xác định được vị trí va chạm đầu tiên.

4. Xe mô tô mang biển kiểm soát 27V1-106.63 không va chạm với xe mô tô mang biển kiểm soát 37E1-449.95.

* Xe mô tô mang biển kiểm soát 27V1-106.63 có va chạm với cơ thể anh **Dương Đức H1**.

- Vị trí va chạm đầu tiên:

+ Trên hiện trường: Ở làn đường dành cho xe thô sơ của phần đường phía Đông **đường Q**.

+ Trên xe mô tô mang biển kiểm soát 27V1-106.63: Ở tay phanh và tay lái bên phải xe.

+ Trên cơ thể anh **Dương Đức H1**: Ở khuỷu tay trái.

5. Không xác định được tốc độ di chuyển của xe ô tô đầu kéo mang biển kiểm soát 37C-160.88 kéo theo sơ mi rơ moóc mang biển kiểm soát 37R-021.49 và xe mô tô mang biển kiểm soát 27V1-106.63 ngay trước thời điểm xảy ra tai nạn.

* Kết quả xác định nồng độ cồn:

Tiến hành đo nồng độ cồn đối với **Thào A C** lúc 19 giờ 47 phút và **Trần Văn H** lúc 19 giờ 46 phút ngày 21/9/2023 kết quả: 0,000 mg/l.

Bản cáo trạng số 35/CT-VKS-DC ngày 21 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo **Thào A C** về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của

mình như cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Thào A C** từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại cho **Thào A C** chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, biển kiểm soát 27V-106.63.

Về án phí: Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để miễn án phí cho bị cáo.

Bào chữa cho bị cáo, Trợ giúp viên pháp lý không tranh luận gì về tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo. Nhận định trong toàn bộ quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả, đại diện gia đình nạn nhân có đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự và đây là lần đầu phạm tội, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đã đề xuất để cho bị cáo được hưởng án treo với mức án thấp nhất và miễn hình phạt bổ sung, miễn án phí cho bị cáo, đồng thời trả lại cho bị cáo chiếc xe mô tô.

Bị cáo đồng ý với quan điểm bào chữa của người bào chữa, không tranh luận bổ sung gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi liên quan không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra **Công an huyện D**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân **huyện D**, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội bị cáo: Tại phiên tòa, **Thào A C** khai nhận hành vi của mình phù hợp lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp nội dung cáo trạng, biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm dấu vết, khám nghiệm tử thi, kết quả giám định cũng như các chứng cứ, tài liệu điều tra khác đã được thu thập hợp pháp. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 21/9/2023, tại Km 434+100m **Quốc lộ A** thuộc địa phận **xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An**, do vượt xe không đảm bảo an toàn, không đúng quy định nên xe máy BKS 27V-106.63 do **Thào A C** điều khiển chở sau anh **L A S1** đã va chạm vào khủy tay trái của anh **Dương Đức H1** đang dắt xe đi bộ cùng chiều dẫn đến anh **L A S1** ngã xuống đường sau đó va chạm với xe ô tô đầu kéo kéo theo sơ mi rơ moóc đang chạy cùng chiều. Hậu quả làm anh **L A S1** tử vong tại chỗ. Hành vi của **Thào A C** đã vi phạm quy định tại khoản 4 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ và phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu truy tố và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại về tính mạng của người khác. Trong tình hình hiện nay người điều khiển phương tiện giao thông vi phạm các quy định về an toàn giao thông xảy ra nhiều gây ra những hậu quả nặng nề về cả tính mạng, sức khỏe và tài sản của người khác. Chính vì vậy cần phải nghiêm khắc lên án đối với bị cáo để đảm bảo tác dụng giáo dục và phòng ngừa.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình. Sau khi gây tai nạn đã chủ động bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả, điều đó thể hiện sự ăn năn, hối cải của bị cáo; đại diện gia đình người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo.

[5] Xét bị cáo là người dân tộc thiểu số, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Bởi vậy, chưa cần thiết phải buộc chấp hành hình phạt tù có thời hạn mà xem xét áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự để cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa như ý kiến của Kiểm sát viên và người bào chữa tại phiên tòa.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên xét miễn áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Sau tai nạn, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại đầy đủ. Đại diện gia đình người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm. Công ty TNHH P và anh Trần Văn H không yêu cầu bồi thường thiệt hại đối với xe ô tô đầu kéo. Anh Dương Đức H1 không yêu cầu bồi thường thiệt hại về thương tích. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, biển kiểm soát 27V-106.63 là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Thào A C. Xét thấy không còn ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 giấy Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy và Giấy phép lái xe của Thào A C chuyển kèm theo hồ sơ vụ án, cần trả lại cho bị cáo sử dụng.

[9] Đối với anh Trần Văn H là người điều khiển xe ô tô đầu kéo kéo theo rơ moóc, có giấy phép lái xe theo quy định, khi tham gia giao thông đi đúng làn đường, phần đường theo quy định, tuân thủ quy định của Luật giao thông đường bộ nên không có lỗi trọng vụ tai nạn giao thông.

[10] Về án phí: Bị cáo có đơn xin miễn án phí. Các tài liệu có tại hồ sơ thể hiện bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo. Vì vậy, căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để miễn án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Thào A C 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Giao bị cáo Thào A C cho UBND xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Việc xử lý vật chứng:

Trả lại cho **Thào A C** chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, biển kiểm soát 27V-106.63.

Vật chứng hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An theo phiếu nhập kho số 24NK44 ngày 02/02/2024.

3. Án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Diễn Châu;
- CQĐT Công an huyện Diễn Châu;
- Cơ quan THA Hình sự huyện Diễn Châu;
- Chi cục THA Dân sự huyện Diễn Châu;
- UBND xã Diễn An;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Bạch Hưng Thành